

**QUY TẮC TRỌN NIỆM
LÂM CHUNG và PHÁP NGỮ
KHAI THỊ**



TỊNH TÔNG HỌC HỘI ÚC CHÂU

KÍNH CÁO:

Kinh thưa chư vị đồng tu,

*Kinh sách do Tịnh Tông Học Hội ấn tống đều
không giữ bản quyền. Tuy nhiên, khi chư
vị muốn tái bản, xin vui lòng giữ nguyên
văn bản, không nên tự tiện sửa chữa sơ e làm
sai lạc ý nghĩa.*

Chân thành tán thán công đức của chư liệt vị.

Mọi sự góp ý, xin liên lạc về:

TỊNH TÔNG HỌC HỘI ÚC CHÂU

*11 Toona Place,
Calamvale, Qld.4116*

*Điện thoại (07) 3273 1693
Fax: (07) 3272 0677*

Printed and donated for free distribution by
The Corporate Body of the Buddha Educational Foundation
11F., 55 Hang Chow South Road Sec 1, Taipei, Taiwan, R.O.C.
Tel: 886-2-23951198 , Fax: 886-2-23913415
Email: overseas@budaedu.org
Website:<http://www.budaedu.org>
This book is strictly for free distribution, it is not for sale.
KINH ẤN TỔNG KHÔNG ĐƯỢC BÁN

Phân phu lục cần thiết:

(I)

Ý nghĩa và quy tắc trợ niệm.

*(Do giáo sư Lý Bình Nam giảng
tại liên xã Đài Trung)*

Trợ niệm là trợ giúp cho người đó vãng sanh. Người trợ niệm cần phải biết rõ đạo lý, phương pháp vãng sanh thì người đó mới có thể lợi lạc.

Con người lúc lâm chung, thần thức của họ đều không giống nhau. Những hành vi, việc làm hằng ngày, mọi thứ hình ảnh đó giờ đây sẽ hiện hành, dẫn dắt bốn tánh của ta hướng ra ngoài, lúc đó nghiệp lực của chúng ta sẽ hoàn toàn làm chủ, lực lượng nào lớn nhất sẽ dẫn đầu. Nếu nghiệp ác nhiều, lực lượng của chúng tử ác sẽ lớn nhất, một khi chúng vừa xông ra liền đưa ta xuống tam ác đạo. Ngược lại, nghiệp thiện nhiều, chúng tử thiện sẽ dẫn ta lên hai cõi trời và người.

Hàng ngày có công phu niệm Phật tức có chủng tử Phật. Lực lượng của chủng tử Phật lớn thì sẽ xuất hiện trước, ta liền được Phật tiếp dẫn vãng sanh về Tây Phương. Nếu lực lượng này nhỏ yếu không xuất hiện nổi, nhờ có người khác ở bên cạnh giúp trợ niệm thì chủng tử này sẽ dễ dàng xuất hiện. Cho nên, trong lúc bình thường có tu trì, thì lâm chung chủng tử Phật sẽ xuất hiện ra trước, việc

vãng sanh chắc chắn có nhiều hy vọng. Trợ niệm chính là giúp cho họ khơi dậy câu Phật hiệu. Người Phật tử, bất luận trong lúc bình thường tụng bao nhiêu kinh, niệm bao nhiêu câu chú, khi lâm chung muốn chung tử Phật xuất hiện, thì duy nhất chỉ có bốn chữ A Di Đà Phật mới hữu dụng.

Câu nói này vô cùng quan trọng, mọi người cần phải luôn luôn ghi nhớ một cách sâu sắc.

Khi trợ niệm phải tuân thủ theo qui tắc. Người trong nhà bệnh nhân không được quấy nhiễu, hoặc tự đưa ra ý kiến. Người đã chết rồi, đừng nên làm điều gì cho rộn ràng. Lúc ban hộ niệm đến nhà có thể chuẩn bị trà nước, ngoài ra không phải chuẩn bị gì hết.

Người trợ niệm cần phải lưu ý hai điểm:

- 1- Tự mình đem cơm theo, đừng làm phiền tang chủ. Có thể uống trà, nước của họ.
- 2- Chớ bao giờ nhận tiền (lì xì). Điểm này tuyệt đối không được phá lệ.

Một khi phá lệ, nếu không có nhận được tiền lì xì, thì tâm sẽ không tập trung, không thành tâm để niệm, lúc đó việc trợ niệm sẽ biến thành việc mua bán. Đây là điều phá hoại Phật pháp! Ngay đến việc nhận quà cũng không được. Người tại gia đi trợ niệm, lấy tiền tức là tạo tội và nghiệp. Lấy tiền của người khác thì ban trợ niệm này coi như

hỏng hết! Mọi người phải học theo Ấn Tổ, nếu không sẽ là kẻ phản đồ. Không tuân thủ theo qui tắc là lừa Thầy diệt Tổ vậy!

Phàm là liên hữu gia nhập vào ban niệm Phật đều phải có danh sách. Quyển thuộc của ban viên tin tưởng Phật pháp, khi hữu sự chúng ta phải đi trợ niệm. Nếu không tin Phật pháp thì không cần phải nói nữa. Đây là phạm vi của việc trợ niệm.

Khi đi trợ niệm, những thứ cần chuẩn bị như sau:

Một bức tượng Phật lớn cỡ một thước, một lư hương, một hoặc hai cái khánh, một cặp đèn cầy, nhang (*không cho gián đoạn*), một ly hoặc chén đựng nước. Chúng ta phải mang theo những thứ này, bất luận trong nhà của tang chủ có hay không.

Tượng Phật đặt ở vị trí sao cho bệnh nhân có thể nhìn thấy, (đây là nguyên tắc). Không nhất định phải đính vào tường hoặc treo, vẫn có thể đặt trên bàn. Cũng không nhất định phải phân biệt hướng đông, tây, nam, bắc vì nhà của mỗi người khác nhau. Vả lại mười phương tự nó vốn không phân biệt đông, tây, nam, bắc. Nơi nào có hình Phật nơi đó là hướng tây.

Sáu chữ, bốn chữ phải theo qui tắc mà niệm. Trước tiên niệm “Nam Mô Tây Phương Cực Lạc thế giới đại từ đại bi A Di Đà Phật”, sau đó từ sáu chữ

chuyển thành bốn chữ, dùng một hoặc hai chiếc khánh phổi hợp với nhau đánh.

Nhang đèn của mình mang theo khi dùng hết, có thể dùng của tang chủ. Nếu họ không có, không thắp cũng được.

Sau khi bước vào nhà, vị trưởng ban hộ niệm an trí hình Phật trước, sau đó thắp đèn và nhang. Sắp xếp xong chỗ ngồi và đứng cho ban viên, thì bắt đầu niệm. Việc sắp xếp vị trí ngồi, đứng rất quan trọng, vì ổn định vị trí khiến cho người bệnh được an tâm, không phải cứ mãi hướng theo chúng ta mà nhìn đông ngó tây.

Trường hợp người bệnh chưa tới lúc nguy cấp, có thể khởi đầu bằng câu “Nam Mô Tây Phương Cực Lạc thế giới đại từ đại bi A Di Đà Phật”. Nếu lúc nguy cấp thì bắt đầu ngay từ sáu chữ. Trường hợp thấy nguy cấp hơn nữa thì trực tiếp niệm bốn chữ là được. Một câu A Di Đà Phật bao gồm đủ cả ba thừa. Điều quan trọng là ở chỗ khơi dậy được câu danh hiệu Phật ở nơi người bệnh, công đức ấy thật vô lượng.

Người trợ niệm cần phải lưu ý, trước khi vô nhà phải tìm chủ nhà trước, gặp được chủ nhà rồi mới vào để tránh việc nghi ngờ khi họ bị mất đồ. Chủ nhà hướng dẫn chúng ta đi đâu thì chúng ta đi đó.

Lúc không trợ niệm thì ngồi một chỗ nghỉ ngơi, không làm việc gì cả. Khi hộ niệm thì dốc hết tâm vào câu Phật hiệu. Trong lúc hộ niệm, người không phận sự không được vào làm nhiễu loạn, có thể đứng ở xa nhìn, không được nói rằng phải vào thăm bệnh, rồi nói những chuyện hoặc có những cử chỉ tình cảm. Phải biết rằng, một khi người bệnh động lòng là hỏng hết mọi việc!

Mọi người trong lúc bình thường công phu đều mong cầu được nhất tâm bất loạn, thì khi lâm chung cần phải nhất tâm bất loạn hơn. Người trợ niệm không được ho, ách-xì hoặc phát ra những âm thanh khác khiến cho người bệnh nghe được, đều không tốt. Muốn như vậy, trong lúc bình thường phải luyện tâm. Luyện tâm để không có tạp âm xen vào. Nếu không, người bệnh đang giữ chánh niệm để niệm Phật, bất thắn bị một tiếng ách-xì mà giựt mình, để rồi hồn vía không biết sẽ bay đến tận nơi nào?!

Trong lúc bệnh nhân sắp tắt thở, giây phút này tối quan trọng, là giai đoạn khẩn cấp nhất. Người nhà lúc này thường nghĩ rằng phải tập trung ở trước mặt bệnh nhân, trường hợp này ban hộ niệm phải ngăn cấm, đừng cho họ khóc, đừng để họ kêu: “Ba ơi! Má ơi!” ầm ī lên. Hãy khuyên họ phải nhất mực niệm Phật, đừng vì tình cảm mà làm hư hỏng hết mọi sự.

Sau khi bệnh nhân tắt thở, nhưng linh hồn vẫn chưa đi, vì nghiệp lực của tâm thức vẫn còn ở trong thân xác chưa ra khỏi được. Những người có công phu tốt hoặc nghiệp tội nặng, chỉ trong khoảnh khắc là ra đi liền. Đối với người bình thường, tâm thức ra không nổi, cho nên rất khó khăn và đau đớn như rùa sống bị lột cái mai vậy. Do đó, phải niệm Phật 24 giờ không gián đoạn mới mong bảo toàn hiểm nguy. Đối với người thời xưa họ rất xem trọng điểm này.

Khổng Tử nói, sau ba ngày mới được đại liệm (chôn cất), vì sau ba ngày linh hồn mới đi khỏi. Các bậc Thánh nhân đều hiểu được điều này. Người bình thường đối với việc sanh tử đại sự đa số đều không rõ.

Vị trưởng ban hộ niệm phải dặn dò người nhà của bệnh nhân rằng: trong vòng 12 tiếng đồng hồ không được động đậy đến xác thể, không được thay áo quần hay rờ vào. Bất cứ người nào cũng không được dung vào. Phải chờ sau thời gian hộ niệm mới được dung vào xác thể. Nếu thấy thân xác bị cứng, chỉ cần dùng nước nóng đắp lên là được.

Trợ niệm đến đây có thể tạm dừng, niệm bài văn hồi hướng (*xem trang 20*), rồi đánh lẽ là xong. Vị trưởng ban nếu có mền “chú đà la ni” (mền quang

minh) thì tặng cho họ một tấm, cho một gói “quang minh chú sa”. Sau đó có thể ra về, không phải bận tâm thêm nữa.

Tóm lại, ý nghĩa và qui tắc trợ niệm mọi người không thể không biết. Chư đại đức của Tịnh Độ ngày xưa có viết một quyển sách “Lâm chung cần biết”, mọi người có thể nghiên cứu tham khảo. Quả có thể giúp cho một người vãng sanh, thành tựu một vị Phật, công đức này không thể đếm hết được.



(II)

Trợ Niệm Vãng Sanh Cần Biết

1) Kệ phát nguyện của Bồ-Tát Phổ Hiền:

Nguyễn ngã lâm dục mạng chung thời
Tận trừ nhất thiết chư chướng ngại
Diện kiến bỉ Phật A Di Đà
Tức đắc vãng sanh An-Lạc sát.

Tạm dịch:

Nguyễn con lúc bỏ xác ra đi
Tận trừ tất cả mọi chướng ngại
Được thấy đức Phật A Di Đà
Liền được vãng sanh nước An-Lạc.

2) Lời của Ân Quang đại sư:

Thành tựu cho một chúng sanh vãng sanh về
Tây Phương tức thành tựu cho một chúng sanh
thành Phật. Công đức này thật không thể nghĩ
bàn.

3) Ba yếu tố thành công khi hộ niệm:

a- Bản thân người vãng sanh phải đầy đủ ba món
tư lương: Tín-Hạnh-Nguyễn. Trong lúc bình
thường phải dặn dò người thân trong gia đình
lưu ý những điều quan trọng cần biết. Ngài Ngũ
Ích đại sư nói: “Vãng sanh được hay không hoàn
toàn do ở việc có Tín và Nguyễn hay không.

Phẩm vị thấp cao hoàn toàn do ở công phu trì danh sâu hay cạn”.

- b- Con cháu, thân quyến phải tận đại hiếu, tâm từ bi ân huệ, thành khẩn tuân theo chế luật của Phật, hộ trì cha mẹ, thân quyến vãng sanh Tây Phương một cách như pháp. Cho nên nói: “Thân đắc ly trần cầu, tử đạo phương thành tựu”. (Cha mẹ được xa lìa bụi trần, mới gọi là trọn đạo làm con).
- c- Chư vị đại đức, liên hưu (bạn đạo) vì đạo nghĩa thành khẩn trợ niệm, thành tựu cho người khác được vãng sanh. Đó chính là quả báo tốt để người khác thành tựu lại cho chính mình. Ân tổ nói:

***Khuyến thân tu Tịnh tận Nho đạo
Kỳ chúng vãng sanh hướng Phật hoài.
(Khuyên cha mẹ tu Tịnh, tròn đạo hiếu
Nguyên chúng vãng sanh, tròn Phật đạo).***

Nếu theo ba yếu tố trên mà hộ trì, trợ niệm một cách đúng pháp, thì chắc chắn rằng vạn người tu vạn người đi, thành tựu cho chúng sanh vãng sanh Tây Phương viên thành Phật đạo, công đức không thể nghĩ bàn. Giả như việc vãng sanh có chướng ngại, liền phải thành khẩn cầu Phật gia trì cho tiêu trừ chướng ngại, để thành tựu vãng sanh đại sự.

4) **Ấn Quang** đại sư khai thị ba điểm lớn lúc lâm chung:

- a- Giảng giải, chỉ bày, an ủi một cách khéo léo khiến cho sanh lòng tin. (Khuyên người bệnh buông xả tất cả, nhất tâm niệm Phật. Nếu có việc gì bàn giao, căn dặn nên gấp rút nói rõ. Sau khi bàn giao rồi không nên nghĩ ngợi đến nữa, chỉ giữ một ý niệm duy nhất: “Mình sắp theo Phật vãng sanh về nước của Ngài”. Dùng tâm chí thành mà niệm Phật, chắc chắn cảm động đến Phật phát đại từ bi đích thân đến tiếp dẫn, khiến cho được vãng sanh.
- b- Mọi người luân phiên nhau niệm Phật để giúp cho người bệnh được tịnh niệm.

Tâm và sức lực của người bệnh lúc này rất yếu, khó có thể niệm liên tục lâu dài, giờ này hoàn toàn nhờ vào sự trợ niệm của người khác mới có thể niệm một cách đắc lực. Nên biết, giúp người được tịnh niệm vãng sanh, tức được quả lành cho người khác trợ niệm trở lại cho mình. Đừng nói rằng, chỉ vì tận hiếu cho cha mẹ của mình nên mới làm việc trợ niệm. Làm cho người khác tức là tự gieo trồng ruộng phước cho chính mình, trưởng dưỡng thiện căn cho chính mình. Thành tựu cho một người vãng sanh Tịnh-Độ tức là thành tựu cho một chúng sanh thành

Phật. Trợ niệm cần phải chia phiên, phần pháp khí chỉ duy nhất dùng “khánh”, tiếng niệm Phật rõ ràng từng chữ, không nhanh, không chậm.

c- Cấm ky di động thân xác hoặc khóc lóc để tránh làm hỏng việc.

Người bệnh khi sắp tắt thở cũng chính là lúc phải phân biệt cảnh giới giữa phàm, Thánh, người và quỉ ma. Cho nên, ngay lúc này chỉ có thể dùng danh hiệu Phật để khai thị, hướng dẫn thần thức của họ chứ không được tắm rửa, thay quần áo, di động, than khóc. Tùy theo ý thích của người bệnh muốn ngồi hay nằm cũng được. “Nóng ở đỉnh đầu sanh về Tịnh-Độ, ở trán sanh về trời, ở ngực sanh cõi người, ở bụng sanh ngạ quỉ, ở đầu gối sanh vào cõi súc sanh, dưới bàn chân sanh về địa ngục”. Biết vậy, mọi người đều phải niệm Phật một cách khẩn thiết, đừng để ý thăm dò hơi nóng nằm ở đâu, quyết định sẽ giúp họ脱离 nghiệp vãng sanh (còn mang nghiệp mà vẫn được vãng sanh).

Thơ xưa có câu:

***Ngã kiến tha nhân tử, ngã tâm nhiệt
như hỏa.***

***Bất thi nhiệt tha nhân, khán khán
luân đáo ngã.***

Tạm dịch

*Tôi thấy người ta chết, tâm tôi nóng
như lửa.*

*Chẳng phải vì người nóng, thấy rằng sẽ
đến tôi.*



(Liên Trì Hải Hội)

(III)

Trợ Niệm Cần Biết Thêm

1- Thiết bị:

- Trước tiên phải an trí tượng Phật, nhang đèn, lấy hướng tây làm chuẩn nhưng không nên miễn cưỡng. Nếu trong phòng đã có sẵn hình Phật thì không cần phải thiết bị thêm. Khói hương cần tránh quá nồng vì sẽ trở ngại cho việc hô hấp của bệnh nhân.
- Vị trí hình Phật đặt hoặc treo nơi nào cho bệnh nhân có thể nhìn thấy.

2- Khi bắt đầu:

- Người trợ niệm chỉ niệm “A Di Đà Phật”. Chỉ dùng khánh, không dùng những loại pháp khí khác, cũng không tụng bất cứ kinh điển nào.
- Người trợ niệm khi vừa tới nhà bệnh nhân, thấy họ đã đến lúc khẩn trương hay nguy cấp thì miễn nghi thức thiết kế bàn Phật, có thể trực tiếp đến trước bệnh nhân đánh khánh niệm 4 chữ Phật hiệu “A Di Đà Phật”.

3- Số người trợ niệm:

- Mỗi nhóm từ 2 đến 5 người cùng niệm, tối đa không quá 10 người.

Mỗi nhóm thay phiên nhau niệm 2 giờ đồng hồ.

4- Khai thị:

- Nếu thần thức của bệnh nhân còn tỉnh táo, có thể do người phụ trách của ban trợ niệm khuyên họ buông xả vạn duyên để niệm theo tiếng Phật hiệu, hoặc niệm trong tâm, hoặc lắng tai nghe theo.

- Nếu người bệnh có điều gì lưu luyến, người phụ trách nên giảng giải cho họ hiểu: nếu thọ mạng chưa dứt bệnh sẽ chóng lành; nếu thọ mạng không còn thì sẽ vãng sanh Cực Lạc. Giải thích cần vắn tắt như vậy để giúp cho họ giữ chánh niệm.

5- Đề phòng chướng ngại: Có 2 trường hợp:

- Đối với thân quyến của người bệnh, cần họ cử ra một người phụ trách trong việc hộ niệm. Phàm những việc gì có liên quan đến bệnh nhân có thể nhờ họ giúp ban trợ niệm liên lạc dễ dàng.

- Hoặc giả không cần người nhà của bệnh nhân, ban hộ niệm tự bắt đầu trợ niệm. (Luôn nhớ, không được ở trước mặt bệnh nhân hỏi những chuyện gì khác ngoài việc niệm Phật). Nếu người nhà của bệnh nhân là người hiếu đạo, muốn tham gia việc trợ niệm thì nên nhờ

người trong ban nói với người phụ trách (trưởng ban, trưởng nhóm). Sau khi được chấp thuận mới được tham gia.

6- Cấm kỵ:

- Người bệnh nếu muốn tắm rửa, việc thay quần áo phải xong trước khi trợ niệm. Việc này phải do người trong nhà phụ trách. Tuy nhiên phải xem tình trạng của bệnh nhân mà tắm và thay áo nhanh hay chậm. Nếu bệnh nhân không muốn, không nên cưỡng ép mà tăng thêm sự đau đớn của họ.
- Một khi đã bắt đầu trợ niệm, mọi việc thay đồ, tắm rửa, di động đều bị ngăn cấm.
- Không được đến trước bệnh nhân nói nhảm hay an ủi theo kiểu thế tục, hoặc hỏi lời di chúc hay than thở khóc lóc, khơi dậy những tình cảm yêu thương làm chướng ngại cho đường vãng sanh.
- Trong lúc vãng sanh, bệnh nhân có thể: ngồi, nằm, nằm nghiêng, hoặc nằm thẳng đều phải tùy thuận theo họ, không được cưỡng ép.
- Sau khi lâm chung, trong vòng 8 giờ đồng hồ không được di động, tắm rửa, thay áo quần. Nếu xương cốt bị cứng thì dùng khăn tắm nước nóng đắp lên, không bao lâu sẽ mềm lại.

- Sau khi lâm chung từ 8 đến 12 giờ không được sờ vào xác để thăm dò hơi ấm, càng không được than khóc.

7- Sau khi người bệnh lâm chung trong vòng 8 giờ đồng hồ không được ngừng tiếng niệm Phật. Qua thời gian này xem như việc trợ niệm đã tròn nhiệm vụ. Sau khi ban trợ niệm làm tròn nhiệm vụ, người nhà muốn tắm rửa, thay áo quần, di động hay khóc than thì tùy ý.

8- Thân quyền của người bệnh nếu không y theo điểm qui định thứ 2 và thứ 3, ban trợ niệm tức khắc đình chỉ nghĩa vụ trợ niệm.

9- Phòng của bệnh nhân phải quét dọn sạch sẽ. Những đồ vật không cần thiết, nên dọn cho trống thoảng.

Thứ nhất: tránh dụng đậy tạo ra tiếng ồn ảnh hưởng đến bệnh nhân.

Thứ hai: tránh sự bất tiện cho người hộ niệm khi ra vào.

Trước giường bệnh nhân nên treo hình Phật A Di Đà, nơi bệnh nhân có thể nhìn thấy và cúng dường hương hoa. Trong lúc bệnh nhân còn tỉnh, nếu có đại tiểu tiện, liền gọi người nhà thay rửa sạch sẽ.

Trường hợp bệnh nhân sắp đến lúc tắt thở thì không được thay rửa, chỉ nhất mực tiếp tục phát tâm niệm Phật cho dù có mùi hôi. Nên biết rằng trợ niệm là đảm nhận trách nhiệm của Như Lai để cứu độ chúng sanh ra khỏi sanh tử, há vì những mùi hôi uế đó mà bỏ đi trách nhiệm của mình chăng ? Vả lại, mỗi người chúng ta đến lúc lâm chung cái thân thể phân đoạn sanh tử này ai dám bảo đảm rằng mình không có ô uế? Nếu mọi người nghĩ được như vậy, tâm của chúng ta sẽ không còn để ý đến mùi hôi uế nữa. Cho đến khi thân thể bệnh nhân hoàn toàn lạnh hết mới được thay rửa. Trước hình Phật không được để mùi hôi uế. Nhưng vì chiếu cố đến việc giữ chánh niệm cho bệnh nhân sắp tắt thở nên phải để yên vì sợ làm hỏng việc vãng sanh đại sự, không thay rửa đồ hôi uế của bệnh nhân là việc bất đắc dĩ nên không có tội và lỗi.

10- Nếu trong lúc trợ niệm, thấy bệnh nhân như bị hôn trầm, giống như đang ngủ, người trợ niệm nên dùng “khánh” để kế bên tai của bệnh nhân gõ một tiếng hoặc nhiều tiếng, đồng thời tiếng niệm Phật cất giọng cao hơn khiến tâm của bệnh nhân không bị hôn mê.

11- Khi bệnh nhân sắp tắt thở, nếu ban hộ niệm hoặc trong gia quyến đông người, tốt nhất

có thể chia nhóm đến trước hình Phật, quỳ niệm, lạy niệm và trong lòng mỗi người quán tưởng: Phật A Di Đà đang phóng đại quang minh, tiếp dẫn vong nhân, vong nhân đang ở trong hào quang của Phật chấp tay vãng sanh Tây phương.

12- Đang khi trợ niệm, thấy trên mặt bệnh nhân xuất mồ hôi, hoặc hiện vẻ lo âu, đầu, tay, chân cử động không yên, đây là hiện tượng của bệnh khổ, hoặc mắt nhắm lại như ngủ, đây là lúc chánh niệm của bệnh nhân không thể tự chủ được. Người hộ niệm phải đến gần bệnh nhân, lớn tiếng cảnh sách (nhắc nhỏ) ông....hay bà.... . Tây phương đang ở trước mặt ông (bà) cố gắng đề câu A Di Đà Phật lên, chắc chắn sẽ được đi về Tây phương. Nói như vậy hai lần, tối đa không được quá ba lần. Sau đó chỉ cất cao giọng niệm Phật.

13- Người trợ niệm nên xem bệnh nhân như là thân thuộc của mình, mặc dù đời này không thật sự là thân thuộc, nhưng rất có thể đời trước hoặc nhiều đời trước đã từng là bà con thân quyến với nhau. Nghĩ được như vậy, cái tâm giúp người bệnh để trợ niệm sẽ thân thiết hơn nhiều.

14- Khi trợ niệm được nhiều giờ, thấy tinh thần của bệnh nhân bỗng tinh táo hơn trước, có

thể nói chuyện hoặc than thở hoặc thân thể cử động, trong tình huống này, người trợ niệm phải lưu ý không được xem họ đã lành bệnh, thường thường chỉ hai giờ đồng hồ sau họ sẽ tắt thở, giống như ngọn đèn dầu lóe lên một tia sáng trước khi vụt tắt.

Sau đây là lời từ kim khẩu của Thế Tôn đích thân tự nói trong kinh pháp: (Hán văn trang 73)

“ . Phàm người niệm Phật, trong lúc bình thường tu quán tưởng, quán tượng, chưa đạt đến công phu tam muội.

. Phàm người tu trì danh niệm Phật, chưa đạt được công phu nhất tâm bất loạn, một khi tới lúc lâm chung, bị bệnh khổ bức bách, thân tâm không thể yên ổn cùng đủ loại chương ngại, quán tưởng quán tượng, trì danh đều không dễ khởi được. Nếu có thể nghĩ: ở trước mặt mình, chân chân, thật thật, có Phật A Di Đà từ bi đưa tay tiếp dẫn, niệm niệm đều nghĩ mình phải vãng sanh Tây phương. Một niệm sau cùng có cái tâm nguyện sanh, liền theo một niệm của tâm nguyện vãng sanh này mà sanh Tây phương.”

*

Vãng sanh được hay không chính nhờ ở một niệm sau cùng này.

KỆ HỒI HƯỚNG:

*Nguyện đem công đức này
Hồi hương(họ và tên người vãng sanh)
Trên đèn bốn ơn nặng
Dưới cữu khổ tam đồ.
Nếu có kẻ thấy nghe
Đều phát lòng Bồ-Đề
Hết một báo thân này
Đồng sanh cõi Cực Lạc.
Mười phương ba đời tất cả Phật
Tất cả Bồ-Tát ma-ha-tát
Ma-ha Bát-nhã Ba-la-mật-đa.*

* * *

*

Câu hỏi: Người bệnh đã chết, còn giúp họ niệm Phật có tác dụng gì ?

Trả lời: Bởi vì người bệnh vừa mới tắt thở, nhưng thần thức vẫn chưa hoàn toàn lìa khỏi thân thể, nơi họ sẽ được sanh về chỗ thiện ác chưa được quyết định. Ngay lúc này, giúp họ niệm Phật được sự diệu dụng vô cùng to lớn, phải biết rằng, phàm người đến lúc gần chết cũng chính là ngả rẽ của hai đường thiện, ác. Chúng ta làm người, từ nhiều đời kiếp đến nay đã tạo vô lượng vô biên những thiện nghiệp,

ác nghiệp, ngay giờ phút này, chúng xuất hiện liên tục trong đầu óc. Nếu người lúc lâm tử (gần chết).

. Cái niệm sau cùng là ác, liền lúc đó trong tâm xuất hiện cảnh giới địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh. Một niệm mạng chung này sẽ theo những ác cảnh đi đầu thay vào ác đạo.

. Một niệm sau cùng nếu là thiện, trong tâm liền xuất hiện thiện cảnh của trời, người, và theo những thiện cảnh này đầu thai vào thiện đạo.

. Một niệm sau cùng nếu là niệm Phật cầu sanh tây phương, trong tâm nguyện này sẽ xuất hiện thế giới Cực Lạc, A Di Đà Phật và chư Thánh chúng đến tiếp dẫn rồi liền theo cái tâm niệm sau cùng đó đi theo Phật A Di Đà vãng sanh về Thánh đạo của thế giới Cực Lạc.

Nên biết rằng, lý do mà chúng ta giúp người lâm chung niệm Phật, chính là vì một niệm sau cùng phải niệm Phật. Một niệm sau cùng biết niệm Phật, Phật A Di Đà sẽ ngay từ tâm niệm Phật của người chết xuất hiện, tiếp dẫn, người chết do tâm niệm Phật của mình theo Phật vãng sanh. Sau khi sanh về Tây phương sẽ vĩnh viễn đoạn dứt việc sanh tử của thế giới Ta bà, vĩnh viễn hưởng niềm vui sướng vô lượng.

(IV)
TÀI LIỆU THAM KHẢO VỀ
PHÁP NGỮ - KHAI THỊ TRỢ NIỆM:
*(Tiếp theo văn sao biên tập quyển hạ của
Ấn Quang đại sư).*

Pháp ngữ của Sư Thị Huê Quyền
trong lúc lâm bệnh
(Dân quốc Dài Loan năm 21).

Đời người ở thế gian đều không tránh khỏi cái khổ của bệnh dịch và chết. Khi những thứ khổ đó xuất hiện, duy chỉ có buông xả vạn duyên, nhất tâm niệm “Nam Mô A Di Đà Phật”. Nếu thấy bị quá mệt, gần tắt thở, thì chỉ niệm bốn chữ “A Di Đà Phật”, nhất tâm cầu Phật từ bi tiếp dẫn quí vị vãng sanh Tây Phương.

Ngoài ý nghĩ này ra, trong tâm không được khởi lên một ý nghĩ nào khác, cũng không được có ý nghĩ cầu mong cho mau hết bệnh, hoặc cầu xin Trời, chư Thần phò hộ. Phàm có những ý nghĩ như vậy sẽ bị cách xa với tâm của Phật A Di Đà. Do đó mà không được Phật lực từ bi gia hộ.

Quí vị phải biết rằng trời, đất, cha, mẹ... không thể giúp cho quí vị ra khỏi sanh tử luân hồi. (Trích lục thêm: Vì trời, tiên, thần, quỷ, chính họ vẫn còn trong lục đạo sinh tử luân hồi, thì họ lấy khả năng gì để cứu thoát quý vị ra khỏi sinh tử. Duy chỉ có

Phật A Di Đà, với 48 đại nguyện và các loại đạo lực, thần thông mới có thể cứu độ quý vị vĩnh viễn thoát ly sinh tử khổ luân). Nếu quý vị chịu buông xả mọi thứ, nhất tâm niệm Phật, trường hợp thọ mạng chưa dứt, thì sẽ mau chóng lành bệnh, một khi thọ mạng đã hết, liền được vãng sanh Tây Phương.

Tuyệt đối không nên cầu cho hết bệnh, chỉ nên cầu được mau chóng vãng sanh. Vì cầu cho hết bệnh trong lúc thọ mạng đã hết thì sẽ làm mất cơ hội vãng sanh. Ngược lại, chỉ lo cầu vãng sanh, nếu thọ mạng còn thì bệnh sẽ tự nó nhanh chóng bình phục.

Những lợi ích khi được vãng sanh Tây Phương thật không thể nói hết được. So với việc quý vị sanh lên cõi trời, làm thiên đế, thiên vương thì vãng sanh cao gấp vô số, vô lượng, triệu triệu lần. Quý vị nhớ đừng mang tâm nghi ngờ, vọng tưởng sợ chết. Nếu có tâm sợ chết, sẽ không được vãng sanh.

Chúng ta sống ở thế gian như những con dòi ở trong bãi phân, như bị giam trong ngục tù, khổ không thể kể xiết. Vãng sanh Tây Phương giống như được thoát khỏi phân nhơ và ngục tù để trở về quê nhà thanh tịnh, sống an vui, tiêu diêu tự tại. Như vậy có gì mà phải sợ chết? Sợ chết thì sẽ vĩnh viễn bị khổ ở trong luân hồi sanh tử, vĩnh viễn sẽ không có ngày thoát khổ!

Giả như quý vị có thể niệm Phật ra tiếng thì niệm nhỏ tiếng, không niệm ra tiếng được thì niệm thầm trong tâm, tai nghe người khác niệm trong lòng niệm theo. Mắt nhìn hình tượng Phật A Di Đà, trong tâm nghĩ đến Phật A Di Đà. Khi vừa thấy có một ý nghĩ nào khác khởi lên liền phải tự trách: “Ta muốn nương nhờ Phật lực vãng sanh sao lại suy nghĩ lung tung, tự làm hỏng đại sự của mình?”.

Nếu quý vị chịu y theo lời của tôi mà niệm Phật, chắc chắn vãng sanh Tây Phương, liễu sanh thoát tử, siêu phàm nhập Thánh, đời đời kiếp kiếp vĩnh viễn được hưởng khoái lạc, chẳng bao giờ được nghe hoặc thấy một chút chuyện buồn khổ nào cả, hà huống là phải bị bệnh tật khổ đau.

Mỗi khi tâm ta khởi phiền não, phải biết rằng đó chính là do ác nghiệp của nhiều đời đang sai khiến chúng ta, đang phá hoại con đường vãng sanh Tây Phương của ta, chúng muốn ta vĩnh viễn phải lánh chịu cái khổ của sanh tử luân hồi. Nay chúng ta đã biết ác nghiệp muốn hại ta, thì nhất thiết không để nó chuyển chúng ta đi theo nó.

Cho nên, ngoài việc niệm Phật ra, không niệm việc gì khác. Được như vậy mới tương ứng với tâm của Phật, nương nhờ Phật tiếp dẫn trực chỉ đến Tây Phương.

Hãy ghi nhớ những lời tôi nói, quý vị sẽ nhanh chóng đạt nhiều lợi ích lớn không thể tả được.

(V)

Lời Căn Dẫn Dự Bí Lúc Lâm Chung

(Của Tịnh Tông Hoc Hội Úc Châu)

Nam Mô A Di Đà Phật

Thế danh:

Pháp danh:

Nhắn nhủ cùng con cháu: Một đời của (* xem phần giải thích bên dưới) chuyên niệm Phật A Di Đà, được hưởng nhiều lợi ích tốt lành. Các con, các cháu nếu thật sự có lòng hiếu thảo thì phải giúp (*.....) vãng sanh về thế giới Cực Lạc. Đến đó mới thật sự được hưởng niềm an vui thanh tịnh vĩnh viễn, đi và về tự do tự tại.

Các con cần phải biết, con người khi sắp tắt thở đau đớn giống như con rùa bị lột mai, vô cùng đau khổ. Nếu các con thật lòng muốn cho (*.....) chết tốt lành, thì mong toàn thể các con phải vì (*.....) mà hoàn thành tốt những tâm nguyện sau đây:

1. Khi thấy bệnh tình gần lúc hấp hối, chớ bao giờ dụng dậy hoặc di chuyển thân thể của (*.....), không nên thay quần áo, càng không được khóc lóc, than van. Chỉ cần vì (*.....) mà thành khẩn niệm A Di Đà Phật, cầu Phật tiếp dẫn (*.....) vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc.

2. Nếu như (*.....) bị hôn mê bất tỉnh, hơi thở sắp tắt, xin đừng mời bác sĩ đến chích thuốc trợ tim, làm hô hấp nhân tạo hoặc những việc cấp cứu khác, để tránh làm cho tâm thần (*.....) bị động và gia tăng thêm sự đau khổ của (*.....). Các con cần phải giữ yên lặng, một lòng vì (*.....) mà niệm Phật, như vậy mới là người con, người cháu hiếu thảo.
3. Trong lúc (*.....) lâm chung, xin liên lạc và giao cho ban trợ niệm, thỉnh mời họ trợ niệm. Mọi việc đều phải nghe theo lời hướng dẫn của họ, không được làm trái ngược.
4. Sau khi (*.....) tắt thở trong vòng 24 giờ đồng hồ, phải giữ tiếng niệm Phật không gián đoạn, toàn thể gia đình có thể luân phiên nhau hộ niệm, bởi vì sự hộ niệm trong giờ phút này đối với (*.....) là sự giúp đỡ vô cùng to lớn. Cho nên phải vì (*) mà niệm A Di Đà Phật. Những việc tang lễ phải chờ qua 24 giờ sau mới được làm.
5. Đối với việc thay quần áo, nhập liệm, v.v... phải sau 24 giờ mới được mời nhà quàn tới. (Nếu khí hậu oi bức, nóng nực, e có mùi hôi, các con có thể đốt nhang trầm hoặc để nước đá bên cạnh).
6. Tất cả mọi sự cúng tế, đai khách, toàn bộ dùng

chay. Tuyệt đối không được sát sanh, hầu tránh
gia tăng thêm nghiệp tội cho (*.....).

7. Mọi sự tang tế phải y theo nghi thức của Phật
giáo, lấy việc hộ niệm làm chính, không nên
khoa trương rầm rộ phung phí, cần phải tiết
kiệm.
8. Trong vòng 49 ngày sau khi chết, toàn thể gia
đình nên ăn chay và niệm Phật, hoặc tự mình
niệm hoặc theo tiếng niệm Phật trong băng,
hoặc theo tiếng máy niệm Phật mà niệm theo
và hồi hướng cho (*.....) được vãng sanh về
thế giới Cực Lạc. Có như vậy (*.....) mới
được thực sự hưởng được niềm vui an lạc chân
chính, các con các cháu nhờ đó cũng hưởng được
sự may mắn kiết tường, tương lai tươi sáng.

Hy vọng cả nhà từ đây sau phát tâm tin Phật,
niệm Phật, thì các con các cháu nhất định sẽ được
mọi sự bình an và hạnh phúc. Mong các con, các
cháu tuân theo và làm đúng như lời ước nguyện
của (*.....).

Nam Mô A Di Đà Phật.

Người nói:

Người làm chứng:

Chú thích: (*) Người bình tự xưng với người thân, thí
 dụ: ông, bà, cha, mẹ, v.v...

(VI)

Thông báo của ban trợ niệm

Quí thân hữu, bà con quyến thuộc đến thăm bệnh nhân, xin lưu ý:

- 1- Trong lúc niệm Phật xin giữ im lặng.
- 2- Hiện giờ mọi người ai muốn bày tỏ tâm hiếu thảo, tâm yêu mến của mình, duy nhất là phải niệm Phật để trợ giúp cho bệnh nhân được an lành ra đi trong tiếng niệm Phật để về Thế Giới Tây Phương Cực Lạc.
- 3- Xin mời quí thân hữu hãy cùng chúng tôi niệm Phật. Nếu không biết niệm có thể thầm niệm theo.
- 4- Trong lúc niệm Phật, xin đừng:
 - Đốt giấy vàng bạc (tránh không khí bị ô nhiễm làm ảnh hưởng đến việc niệm Phật)
 - Đụng chạm vào thân thể người bệnh (tránh cho họ bị động tâm làm mất chánh niệm)
 - Than khóc, kể lể (nếu cầm lòng không được, có thể đi ra nơi khác)
 - Hỏi thăm bệnh nhân bị nóng hay lạnh (tránh làm trở ngại trong việc niệm Phật của bệnh nhân)
- 5- Bàn thảo việc gì xin tránh đi ra một nơi khác.

(VII)
Pháp Ngữ Khai Thi
(Trước khi bắt đầu trợ niệm)

Nam Mô A Di Đà Phật
Này đạo hữu

Kinh Vô Lượng Thọ, đức Phật A Di Đà có phát đại nguyện: “Tất cả chúng sanh trong mười phương, khi lâm chung niệm danh hiệu Ta mười niệm mà ta không tiếp dẫn về cõi Cực Lạc an vui, thì ta chẳng ở ngôi Chánh Giác”.

Hôm nay theo lời dạy, chúng tôi đến đây cùng gia quyến giúp đạo hữu niệm Phật để được sanh về cõi Cực Lạc an vui. Điều cốt yếu là đạo hữu nghe rõ chúng tôi niệm “Nam Mô A Di Đà Phật” rồi trong tâm cũng khởi niệm “Nam Mô A Di Đà Phật” theo, rõ ràng từng chữ, từng câu, tất cả tâm ý đều đặt vào câu “Nam Mô A Di Đà Phật”.

Trong kinh dạy rằng cõi này là cõi khổ, cõi Cực Lạc ở Tây Phương của đức Phật A Di Đà là cõi an vui, muốn thoát khổ được vui thì phải hết lòng niệm “Nam Mô A Di Đà Phật”.

Này đạo hữu! Hãy nhìn đây là ảnh Phật A Di Đà. Đức Phật A Di Đà này sẽ rước đạo hữu về cõi Tây Phương Cực Lạc. Đạo hữu hãy gắng nhớ lấy.

Giờ đây, đạo hữu hãy chí thành chắp tay niệm Phật
theo chúng tôi.

Quy mạng lễ A Di Đà Phật
Ở phương Tây thế giới an lành
Con ... nay xin phát nguyện vãng sanh
Cúi xin đức Từ Bi tiếp độ.

Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại
Bi Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật



(VIII)

Những khai thị khác, có thể tùy nghi ứng dụng:

1) Khai thị cho người bệnh:

(Tùy nghi sử dụng trước khi hộ niệm,
nếu không có người khai thi)

Nam Mô A Di Đà Phật.

Phật tử

Pháp danh

Sanh lão bệnh tử là con đường mọi người phải đi qua, không ai có thể tránh được. Đã có sanh ắt phải có tử.

Phật đã dạy thế gian này là khổ, là vô thường. Lúc này Phật tử hãy buông xả mọi việc, tâm không nên gợi lên những tham hận hay cố chấp. Hãy thành tâm niệm Phật với lòng tin và sự khẩn cầu vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc Quốc. Hãy niệm Phật với chánh niệm để tiêu tan nghiệp chướng, để thân tâm được tự tại.

Hãy khẩn cầu với lòng thành kính. Nhất tâm niệm Phật, ngưỡng cầu A Di Đà Phật đại từ đại bi đến tiếp độ, phóng quang soi sáng và gia trì cho người niệm A Di Đà Phật với chánh niệm.

Khẩn cầu A Di Đà Phật đến tiếp độ, niệm niệm
A Di Đà Phật, niệm niệm cầu sanh về Tây Phương
Cực Lạc Quốc.

Nam Mô A Di Đà Phật....

A Di Đà Phật....

2) Khai ngộ Oan Gia Trái Chủ:

(Tùy nghi sử dụng sau khi bình nhân tắt thở).

Nam Mô A Di Đà Phật.

Phật tử..... (*)

Pháp danh

từ nhiều đời nhiều kiếp đã gây ra nhiều oan gia trái
chủ.

(* tên Phật tử ghi trên) và quý vị đã có duyên với
nhau. Phật dạy kết thân tâm pháp duyên là thù
thắng nhất, cho nên quý vị nên kết thân tâm pháp
duyên với Đừng nên gây chướng ngại cho
....., mà hãy cùng nhau niệm Phật với chánh
niệm để cầu sanh về Tây Phương Cực Lạc Quốc.

Giờ đây xin khẩn cầu quý vị và các thân hữu
hãy nhất tâm niệm Phật, để giúp đỡ
được vãng sanh Tây Phương Cực Lạc Quốc. Hoàn
thành Phật sự thì vô lượng công đức này sẽ hồi
hướng cho quý vị thoát mọi khổ ải và được an lạc.

Cầu xin quý vị hãy vì nhân duyên thù thắng
này mà phát Bồ-Đề tâm, với lòng tin tưởng sâu sắc

mà niệm Phật cầu sanh Tây Phương Cực Lạc Quốc,
toại nguyện vô lượng Phật độ.

Nam Mô A Di Đà Phật

A Di Đà Phật



NHÂN QUẢ TỐI THẮNG CỦA NGƯỜI TRỢ NIỆM

Có nhân túc có quả, có quả tất phải có nhân. Nếu chúng ta phát tâm giúp người niêm Phật vãng sanh Tây phương, sau này, khi chúng ta lâm chung, tự nhiên cũng sẽ có người phát tâm đến giúp chúng ta niêm Phật vãng sanh Tây phương. Người mà chúng ta đã giúp họ niêm Phật vãng sanh Tây phương, sau này chắc chắn họ cũng sẽ cùng với Phật A Di Đà đến tiếp dẫn chúng ta và dùng thần lực gia hộ cho chúng ta khiến chúng ta không bị mất chánh niệm vãng sanh thế giới Cực lạc ở phương Tây. Vả lại, khi chúng ta thường xuyên giúp người khác niêm Phật vãng sanh Tây phương, chúng ta đã biết rõ ràng những quan hệ lợi và hại lúc lâm chung, sau này, khi chúng ta lâm chung, tất sẽ có thể vận dụng những kinh nghiệm đã qua, khiến mọi sự được như pháp, và không có bất cứ một việc không như pháp nào có thể xảy ra được. Như vậy, nhất định chúng ta sẽ được vãng sanh thế giới Cực lạc.

Chúng ta cần biết, Như Lai sở dĩ ra đời chỉ vì muốn độ thoát tất cả chúng sanh, khiến mọi người đều thành Phật. Thích Ca Như Lai, 49 năm thuyết pháp cũng chỉ vì việc này; A Di Đà Phật phát 48 lời đại nguyện, trang nghiêm thế giới Cực lạc cũng chỉ vì việc này. Tất cả những giáo lý của các pháp môn

là nương vào tự lực để tu hành. Do đó hành giả phải hoàn toàn đoạn trừ phiền não mới có thể xuất ly sanh tử, là pháp môn khó hành.

Pháp môn Tịnh độ nương nhờ nguyện lực tiếp dẫn của Phật A Di Đà, không cần phải đoạn hết phiền não cũng được ra khỏi sinh tử vãng sanh về thế giới Tây phương Cực lạc, một đời viên thành Phật đạo, là một pháp môn dễ hành. Chúng ta hiện nay giúp người khác niệm Phật vãng sanh Tây phương là chúng ta đại diện cho Như Lai gánh vác trách nhiệm độ thoát chúng sanh. Người được chúng ta trợ niệm vãng sanh thế giới Cực lạc từ pháp môn dễ hành lại được nương nhờ nguyện lực của Phật A Di Đà, rất mau chóng ra khỏi sinh tử luận hồi, viên thành Phật đạo. Đây là một công đức to lớn nhất, cũng là cái nhân thành Phật của chúng ta. Sau này chúng ta sẽ nương nhờ vào công đức to lớn này mà vãng sanh thế giới cực lạc, ra khỏi sanh tử, viên thành Phật đạo. Dùng “nhân” thành Phật để cảm được “quả” thành Phật, đây là đạo lý nhất định.



VĂN THỈNH MỜI

MỤC ĐÍCH VÀ ĐIỂM CHÍNH.

Nương nhờ cơ duyên thù thắng của lần pháp hội nay, sau khi đã lập bài vị cho tổ tiên, oan gia trái chủ, những người thân đã quá cố, tốt hơn hết cần thêm một việc, đó là việc thỉnh mời.

Thỉnh mời tức là tạo sự cảm thông giữa ta với họ, kính mời họ đến đạo tràng pháp hội này, khiến họ cùng được hưởng pháp lợi, niệm Phật tu hành, đồng thời phát nguyện niệm Phật cầu sanh Tịnh độ.

Việc thỉnh mời quan trọng ở chỗ **chân thành**, tín chúng, nếu có thể, thừa nhân duyên này, mỗi ngày đối trước Phật trình thưa, lễ thỉnh hoặc sám hối, đương nhiên sẽ được **chí thành cảm thông**.

Văn thỉnh mời không có một phương cách nhất định, lời văn dưới đây xin cống hiến cho đại chúng cùng nhau tham khảo.

* Xin chú ý: chữ trong dấu ngoặc (...) để viết tên mình, không cần đọc ra tiếng. Ngoài ra dấu ngoặc kép “...” là dùng để viết tên của người mà mình đại diện cho họ.

(Sau khi thỉnh mời, xin lễ Phật 3 lạy).

1.- LỊCH ĐẠI TỔ TIÊN

Đệ tử (*tên của mình*) cúi xin chư Phật, Bồ Tát gia trì tổ tiên nhiều đời của dòng họ (. . .) và tổ tiên nhiều đời của dòng họ (. . .)

Nếu muốn cầu siêu giùm cho tổ tiên của người nào thì viết rõ tên họ của người đó ra. Thí dụ như tổ tiên của dòng họ Nguyễn Văn B. Kính mời chư vị đến đạo tràng (tên của đạo tràng – tên của địa phương) tham gia Phật sự Phật thất Tam Thời hệ Niệm, niệm Phật tu hành, thính pháp văn kinh, đồng thời phát nguyện niệm Phật cầu sanh thế giới tây phương Cực lạc, thanh tịnh đạo nghiệp.

- a) Chư tổ tiên đã vãng sanh thế giới Cực lạc hoặc sanh lên cõi Trời, hy vọng chư vị nhắc nhở con cháu nỗ lực tu học, đồng thời tự nâng cao phẩm vị của mình.
- b) Nếu chư tổ tiên bị đọa xuống địa ngục, cúi xin Ngài Bồ Tát Địa Tạng dẫn dắt họ đến nay thính pháp văn kinh sớm ngày lìa khổ, được vui.
- c) Nếu như còn trong nhân đạo, súc sanh đạo, cúi xin chư Phật, Bồ Tát gia trì khiến họ có cơ duyên nghe được Phật pháp cầu sanh Tịnh độ.

2.- VÃNG SANH LIÊN VỊ (cầu siêu).

Đệ tử (*tên của mình*) cúi xin chư Phật, Bồ Tát gia trì cho (. . .) của đệ tử tên họ là (. . .) đến đạo

tràng (tên và vùng của đạo tràng) tham gia Phật thất và Phật sự Tam Thời Hộ Niệm, niệm Phật tu hành, thính pháp văn kinh, cùng phát nguyện niêm Phật cầu sanh thế giới Tây phương Cực lạc, thành tựu đạo nghiệp. Nếu họ không ở trong Thiên đạo, cúi xin Ngài Bồ Tát Địa Tạng dẫn dắt họ đến nay thính pháp văn kinh sớm ngày lìa khổ được vui.

3.- TRƯỜNG SANH LỘC VỊ (cầu an).

Đệ tử và (tên họ người mà mình muốn cầu an cho họ) hy vọng dưới sự gia trì của Phật lực, chúng con (hoặc tên người mình cầu an) “tiếp nhận lời chỉ dạy của chư Phật, Bồ Tát, y giáo phụng hành, đoạn ác tu thiện, phước huệ tăng trưởng”.

(Mỗi người có những trường hợp khác nhau, ví dụ như cầu cho người bệnh mau hồi phục, lời cầu nguyện có thể thay đổi theo ý mình mong muốn, cốt phải hết sức thành tâm cầu xin trước chư Phật, Bồ Tát).

4.- OAN GIA TRÁI CHỦ.

Đệ tử (tên của mình) nay xin đổi trước Phật để hướng về các oan gia trái chủ của đời quá khứ và hiện tại thành tâm sám hối, từ vô thi kiếp tới nay, do vì vô minh, ngu si, chấp trước tạo nên bao thứ nghiệp tội, cố ý hay vô tình làm tổn hại, thậm chí sát hại quý vị. Nay may mắn nghe được Phật pháp,

tự thấy mình nghiệp chướng quá đỗi sâu dày, nên thành tâm sám hối với quý vị, tha thiết xin quý vị thứ lỗi.

Hôm nay thành kính lập bài vị, kỵ nguyện chư Phật, Bồ Tát, Long thiên Hộ pháp từ bi gia hộ các oan gia trái chủ của đệ tử và oan gia trái chủ của “...” (viết tên của người mình muốn đại diện, đọc họ tên của người đó ra) đến đạo tràng (tên của đạo tràng hoặc hội của mình) tham gia Phật sự, Phật thất, Tam thời Hệ niệm, niệm Phật tu hành, thính pháp văn kinh, đồng thời phát nguyện niệm Phật phát nguyện cầu sanh thế giới Tây phương Cực lạc. Nguyện, chúng ta có thể hóa giải được tất cả những oán hận của quá khứ, bởi vì oan oan tương báo đến bao giờ mới hết, duy chỉ nhờ nhân duyên này nỗ lực học tập, đoạn ác tu thiện, cùng nhau khuyến khích, cùng nhau hộ trì (giúp đỡ), cùng chí thành niêm Phật cầu sanh thế giới Tây phương Cực lạc, sớm ngày lìa khổ được vui, đồng thành Phật đạo.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT.



“Wherever the Buddha’s teachings have flourished,
either in cities or countrysides,
people would gain inconceivable benefits.
The land and people would be enveloped in peace.
The sun and moon will shine clear and bright.
Wind and rain would appear accordingly,
and there will be no disasters.
Nations would be prosperous
and there would be no use for soldiers or weapons.
People would abide by morality and accord with laws.
They would be courteous and humble,
and everyone would be content without injustices.
There would be no thefts or violence.
The strong would not dominate the weak
and everyone would get their fair share.”

※ THE BUDDHA SPEAKS OF
THE INFINITE LIFE SUTRA OF
ADORNMENT, PURITY, EQUALITY
AND ENLIGHTENMENT OF
THE MAHAYANA SCHOOL ※

With bad advisors forever left behind,
From paths of evil he departs for eternity,
Soon to see the Buddha of Limitless Light
And perfect Samantabhadra's Supreme Vows.

The supreme and endless blessings
of Samantabhadra's deeds,
I now universally transfer.

May every living being, drowning and adrift,
Soon return to the Pure Land of
Limitless Light!

~The Vows of Samantabhadra~

I vow that when my life approaches its end,
All obstructions will be swept away;
I will see Amitabha Buddha,
And be born in His Western Pure Land of
Ultimate Bliss and Peace.

When reborn in the Western Pure Land,
I will perfect and completely fulfill
Without exception these Great Vows,
To delight and benefit all beings.

~The Vows of Samantabhadra
Avatamsaka Sutra~

NAME OF SPONSOR

助印功德芳名

Document Serial No : 101490

委印文號:101490

書名：越南文：臨終助念規則與法語開示

Book Serial No.,**書號**：VI195

N.T. Dollars :

8,000 : 澳洲淨宗學會。

16,000 : 佛陀教育基金會。

Total: N.T.Dollars 24,000 ; 3000 copies.

以上合計:美金 24,000 元 ; 蒙印 3,000 冊。

DEDICATION OF MERIT

May the merit and virtue
accrued from this work
adorn Amitabha Buddha's Pure Land,
repay the four great kindnesses above,
and relieve the suffering of
those on the three paths below.

May those who see or hear of these efforts
generate Bodhi-mind,
spend their lives devoted to the Buddha Dharma,
and finally be reborn together in
the Land of Ultimate Bliss.
Homage to Amita Buddha!

NAMO AMITABHA
南無阿彌陀佛

【越南文：臨終助念規則與法語開示】

財團法人佛陀教育基金會 印贈
台北市杭州南路一段五十五號十一樓

Printed and donated for free distribution by

The Corporate Body of the Buddha Educational Foundation
11F., 55 Hang Chow South Road Sec 1, Taipei, Taiwan, R.O.C.

Tel: 886-2-23951198 , Fax: 886-2-23913415

Email: overseas@budaedu.org

Website:<http://www.budaedu.org>

This book is strictly for free distribution, it is not for sale.

KINH ĂN TỔNG KHÔNG ĐƯỢC BÁN

Printed in Taiwan

3,000 copies; October 2012

VI195-10785

